

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — « Đoàn Kiến trúc sư Việt nam » được phép thành lập và hoạt động trong phạm vi luật lệ hiện hành và điều lệ của Đoàn đã được duyệt, định theo nghị định này.

Điều 2. — Ủy ban Hành chính thành phố Hà Nội và ông Giám đốc Vụ Dân chính Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 1958

K. T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thủ trưởng

TÔ QUANG ĐÀU

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 416-LĐ/LT ngày 5-3-1958
về vấn đề tiến hành việc trích tiền
thưởng cho công nhân ở các xí
nghiệp ngoại kiều.

BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi: Các ông Giám đốc Khu, Sở Lao
động.

Các ông Trưởng ty, Phòng Lao
động.

Trong thông tư số 334-LĐ/LT của Bộ Lao động ban hành ngày 22 tháng 2 năm 1958, ở mục đối tượng thi hành có đoạn viết: « Các xí nghiệp chủ và công nhân đều Trung quốc thì không thi hành thông tư số 1-LĐ-TT mà cứ thưởng theo tập quán... » Quy định như thế trái với điều 24 của chương nguyên tắc phụ trong bản Điều lệ thành lập xí nghiệp tư nhân.

Nay Bộ định chính lại là: « Các xí nghiệp chủ và công nhân đều Trung quốc vẫn thi hành việc chia lãi và trích lãi thưởng cho công nhân theo thông tư số 1-LĐ/TT. »

Nhưng việc thi hành các địa phương phải chú ý giáo dục công nhân và chủ cho chủ đạo, cần nghiên cứu kỹ tập quán thưởng cho công nhân hàng năm ở xí nghiệp để thi hành thông tư trích lãi thưởng cho công nhân cho hợp lý. Việc thi hành thông tư phải đảm bảo đoàn kết trong công nhân và làm cho chủ thông suốt để đẩy mạnh và phát triển sản xuất.

Sau khi địa phương nghiên cứu kỹ cử cán bộ về báo cáo và lấy ý kiến của Bộ hãy tiến hành.

Hà Nội, ngày 5 tháng 3 năm 1958

T.L. Bộ trưởng Bộ Lao động

Giám đốc Ban Thanh tra

NGUYỄN THỌ CHÂN

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ số 140 - DY ngày 3-3-1958
về việc chữa và phòng bệnh chó dại

Kính gửi: Các Khu, Sở, Ty Y tế.

Các Ủy ban Hành chính khu,
thành, tỉnh,

Sau một thời gian theo dõi, nghiên cứu các bài thuốc và phương pháp đông y để thử, phòng và chữa bệnh bị chó dại cắn, Viện nghiên cứu đông y chưa thấy được một bài thuốc hay phương pháp nào bảo đảm được kết quả một cách chắc chắn. Viện còn đang tiếp tục sưu tầm và nghiên cứu những phương pháp gia truyền của dân tộc về bệnh này.

Như thế, việc chữa bệnh chó dại bằng đông y còn đang ở thời kỳ nghiên cứu.

Nhưng việc trừ bệnh chó dại không phải chỉ đơn thuần là khi có người mắc thì chữa mà còn bao gồm cả việc phòng bệnh và tránh dùng lầm thuốc không công hiệu có thể nguy hiểm đến tính mệnh.

Bộ đề nghị các Khu, Sở, Ty Y tế và các Ủy ban Hành chính các cấp kết hợp chặt chẽ để có những biện pháp cần thiết thi hành những việc sau:

1. — Thông cáo cho nhân dân biết có ai bị nạn chó dại thì nên kịp chữa bằng phương pháp tây y. Thuốc do Viện Vi trùng bào chế, các Ty Y tế phải bố trí thuốc, cán bộ, địa điểm tiêm thuận tiện cho bệnh nhân, nếu có thể, đến tận các huyện. Chú ý việc bảo quản thuốc mới, không quá thời hạn, để trong tủ lạnh hoặc chỗ mát nếu không có tủ lạnh (về mùa đông), còn mùa hè thì phải nhất thiết để trong tủ lạnh.

2. — Chú ý theo dõi, ngăn ngừa những lối chữa bằng đông y không chính xác, lợi dụng lừa dối bệnh nhân. Hiện nay ở một số địa phương có nhiều hiện tượng ngộ độc vì uống thuốc đông y phòng bệnh chó dại, một số ít người chết, một số nữa tuy đã uống nhưng vẫn phát dại và chết.

Nếu ở địa phương nào quả thật có người thực sự có tài năng bảo đảm thì cơ quan y tế nên theo dõi, báo cáo kết quả cụ thể cho Bộ biết để mời về chữa tại Viện Đông y và nghiên cứu.

3. — Vận động nhân dân khi bị chó cắn dù chưa biết là chó dại hay không cũng nên đi tiêm phòng ngay.

4. — Kết hợp tuyên truyền vận động với biện pháp hành chính để thi hành triệt để việc:

— không để chó thả rông (xích chó hay nhốt chó vào cũi);

— khi biết là chó dại thì cần phải giết ngay không thương tiếc ;

— con chó nào đã cắn người thì phải nhốt kỹ, đem đến cơ quan thú y xét nghiệm.

Mong các Ủy ban Hành chính các cấp và Khu, Sở, Ty Y tế sẽ thi hành thông tư này một cách chu đáo.

Hà nội, ngày 3 tháng 3 năm 1958

Bộ trưởng Bộ Y tế

Bác sĩ HOÀNG TÍCH TRÍ

BỘ NÔNG LÂM

CHỈ THỊ số 12-NL/CT ngày 14-2-1958
bổ sung chỉ thị số 7 - NL/CT ngày 25-1-1958 về lãnh đạo sản xuất toàn diện để đảm bảo toàn bộ kế hoạch sản xuất đông xuân 1958.

Kính gửi : Ủy ban Hành chính các khu, tỉnh, các Khu, Ty Nông lâm.

Sau cuộc hội ý Khu, Ty Nông lâm ngày 7-2-1958 về tình hình sản xuất, có mấy điểm cần chú ý : mà nhiều nơi bị thiếu, cả ở một số nơi không bị hạn hoặc bị hạn nhẹ ; công tác thâm canh tăng năng suất kém. Việc nghiên cứu đặt kế hoạch chuyển hướng, chuyển vụ chậm, thiếu cụ thể, các thứ hoa màu, cây công nghệ nhất là bông còn xa mức kế hoạch vì việc gieo trồng các thứ cây này chưa được chú ý lãnh đạo đầy mạnh. Mặc dầu thời vụ một số cây đã qua hoặc sắp hết như bông, thầu dầu, thuốc lá. Về những điểm này, Bộ đã nhiều lần nhắc các địa phương nhưng vẫn chưa được bổ khuyết kịp thời và tích cực.

Với tinh thần « Quyết tâm đảm bảo đạt hoặc vượt mức diện tích và sản lượng sản xuất nông nghiệp đã ghi trong kế hoạch Nhà nước 1958 » Bộ bổ sung các điểm cụ thể dưới đây để các địa phương nghiên cứu tích cực thực hiện cho tốt :

1. — Tích cực giải quyết đủ mạ cấy chiêm chính vụ :

Tất cả mọi nơi cần làm gấp rút các việc sau đây :

a) Kiểm điểm ngay tình hình mạ ở từng vùng, từng cánh đồng xem thiếu hay đủ, hay thừa ? Tốt hay xấu ? Phải nắm vững tình hình mạ, tránh quan liêu nhận định thiếu, đủ, tốt, xấu một cách hời hợt.

b) Ra mệnh lệnh đồng thời vận động giáo dục cho ráo riết việc bảo vệ, giữ gìn mạ, không bỏ phí một danh mạ. Chống việc phá bỏ mạ già. Nếu mạ

già chưa cấy kịp thì nhổ mạ cấy dặm. Trong việc bảo vệ mạ, nếu xét cần thiết, phải có thi hành pháp luật đối với những trường hợp phá hủy mạ.

c) Đặt kế hoạch điều hòa mạ, và quản lý giá mạ cho hợp lý. Chống tham lợi thấy mạ đắt, bỏ ruộng không cấy nhờ mạ bán.

d) Sử dụng cho tiết kiệm, cho hợp lý số mạ hiện có (cấy bớt dảnh, dặm mạ, hồ phân rễ mạ, bón phân nhiều v.v...) để không bỏ phí mạ, ít mạ nhưng vẫn cấy được nhiều diện tích ruộng, hoặc cấy mạ xấu mà lúa vẫn mau tốt.

2. — Tiến hành kịp thời việc chuyển hướng hay chuyển vụ canh tác cho kịp thời vụ :

Trong việc chuyển hướng hay chuyển vụ cần nắm vững 4 nguyên tắc :

a) Trước hết tích cực cấy chiêm chính vụ đến mức tối đa. Còn bao nhiêu mới đặt kế hoạch chuyển vụ ; chuyển hướng để phòng tư tưởng khắt lãn phát sinh trong cán bộ nhân dân.

b) Chỗ nào chuyển phải có kế hoạch cụ thể từng vùng, từng cánh đồng, nghiên cứu kỹ càng đầy đủ về địa thế về thời vụ v.v...

c) Phải đảm bảo kỹ thuật : đúng chân ruộng, giống thích hợp, đúng thời vụ canh tác đủ phân bón và có đủ nước để cấy đúng tuổi mạ. Ty Nông lâm cùng các đoàn thể và Ủy ban Hành chính huyện xã phải lấy những điển hình và kinh nghiệm cụ thể, tổ chức học tập về kỹ thuật chuyển vụ cho từng xóm, cho đại biểu từng tổ đổi công, nêu rõ lý do những việc nên làm, những việc nên tránh.

d) Không ỷ lại vào giống lúa nam ninh, khai thác và tận dụng giống lúa chiêm xuân thích hợp của địa phương còn. Nơi quá sâu thì không gò ép cấy lúa xuân mà phải tăng diện tích lúa ở nơi khác không bị hạn để bù vào. Riêng về giống nam ninh, hiện nay có ít và vận chuyển tốn kém, kỹ thuật trồng khó hơn chiêm xuân, đề nghị Ủy ban cùng Ty Nông lâm nghiên cứu kỹ kế hoạch cho sát đúng, hướng dẫn chu đáo, tránh những thất bại có thể xảy ra, tránh lãng phí giống.

Đối với việc chuyển sang trồng khoai phải chú ý chuẩn bị giấy khoai và phân bón.

3. — Đầy mạnh chăm bón tăng năng suất :

Đi đôi với chống hạn, phải tranh thủ đầy mạnh cây võ hết diện tích sau mưa, đầy mạnh đợt chăm bón, phòng trừ sâu bệnh, chủ yếu là đầy mạnh phong trào phân bón. Ngoài phân chuồng, phải mở rộng diện thả bèo hoa dâu, tận dụng bèo tự nhiên, bùn ao, vận động tiêu thụ và hướng dẫn dùng phân đạm, phân lân nội địa, mở thêm các cửa hàng bán kịp thời cho nhân dân. Các Ty Nông lâm cần nghiên cứu và đề nghị cụ thể với Ủy ban các việc nói trên.